

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh khóa XVII.**

Thực hiện công văn số 2594/UBND-THKH ngày 6/3/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc báo cáo tình hình thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh khóa XVII. UBND huyện Nga Sơn báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### **I. CÔNG TÁC TRIỂN KHAI VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND TỈNH.**

##### **1. Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện Nghị quyết.**

UBND huyện chỉ đạo thực hiện công tác tuyên truyền thường xuyên, liên tục, bám sát các văn bản hướng dẫn, các kế hoạch và chỉ đạo của UBND tỉnh, các Sở, ngành cấp tỉnh, Huyện ủy, HĐND huyện, triển khai thực hiện đồng bộ đến toàn thể cán bộ và nhân dân trên địa bàn huyện, từ đó nâng cao nhận thức và sự đồng thuận của cán bộ và nhân dân trong thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh đạt chỉ tiêu đề ra.

##### **2. Công tác triển khai, tổ chức thực hiện các Nghị quyết.**

- Hàng năm UBND huyện đều cụ thể hóa các Nghị quyết bằng việc ban hành kế hoạch, chương trình công tác, giao nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng, ban liên quan tham mưu xây dựng các Đề án, chỉ tiêu thực hiện các nhóm Nghị quyết của HĐND tỉnh, phù hợp với tình hình thực tế của huyện.

- Tổ chức các hội nghị UBND huyện, do đồng chí Chủ tịch UBND huyện chủ trì để thông qua các đề án, chương trình, kế hoạch thực hiện các nghị quyết, thảo luận, góp ý triển khai thực hiện.

- Chỉ đạo làm tốt công tác phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể từ huyện xuống xã trong quá trình triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh nên kết quả cao trên các lĩnh vực: KT-XH; QP-AN.

- Giao cho Văn phòng HĐND&UBND huyện chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và tổng hợp kết quả thực hiện các nghị quyết của các phòng, ban chuyên môn, ngành hàng quý, năm và báo cáo theo yêu cầu.

#### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN.**

##### **1. Nhóm Nghị quyết về quy hoạch.**

Quản lý và tổ chức thực hiện tốt nội dung quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2016-2020, tăng cường công tác quản lý đất đai, quản lý môi trường, cấp 27.596 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tập trung giải quyết tồn

động đất ở cho nhân dân được 1.675 trường hợp, chỉ đạo đo đạc hoàn thiện hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho nông dân; thực hiện tốt việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ở cho nhân dân sau đấu giá được 9.341 trường hợp. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc khai thác tại các mỏ đá, bãi tập kết cát, sử dụng nguồn nước đúng quy định, tỷ lệ người dân được dùng nước hợp vệ sinh đạt 100%, tỷ lệ người dân dùng nước sạch ở 11 đơn vị có nước sạch đạt 84,5%; kêu gọi đầu tư 02 nhà máy nước sạch tại xã Nga Thắng và Nga Thiện.

## **2. Nhóm Nghị quyết về cơ chế, chính sách; tiêu chuẩn định mức.**

- Trong nhiệm kỳ, huyện đã ban hành 24 cơ chế hỗ trợ xây dựng nông thôn mới trên tất cả các lĩnh vực, số tiền 108,73 tỷ đồng; thực hiện hỗ trợ cho các xã khó khăn trong năm 2018 và 2019 để về đích nông thôn mới và có cơ chế thưởng khuyến khích các xã về đích nông thôn mới nâng cao, đến tháng 12/2019 bình quân toàn huyện đạt 19/19 tiêu chí (tăng 5,73 tiêu chí so với năm 2015), có 26/26 xã, bằng 100%, 135/163 thôn đạt chuẩn nông thôn mới, bằng 82,82%, hoàn thiện hồ sơ đề nghị Chính phủ thẩm định, công nhận huyện nông thôn mới.

- UBND huyện đã ban hành các cơ chế hỗ trợ đối với doanh nghiệp, hộ gia đình. Toàn huyện hiện có 23 làng nghề đã được tỉnh công nhận, trong đó có 20 làng nghề chiếu cói; 27 máy dệt chiếu, 350 và dệt chiếu, có 11 doanh nghiệp duy trì và ổn định nghề sản xuất kinh doanh các mặt hàng từ nguyên liệu cói, có 5.833 hộ sản xuất TTCN (đạt 15% so với tổng số hộ trên địa bàn huyện). Kêu gọi được 2 nhà máy đầu tư vào huyện: Nhà máy may HMT tại Nga Thành, Công ty lắp ráp đồ chơi Kamfung. Lĩnh vực dịch vụ như: vận tải, khách sạn, nhà hàng, kinh doanh tại chợ... tăng nhanh cả về quy mô và chất lượng.

- Tổ chức thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp: Xây dựng, ban hành, thực hiện các cơ chế hỗ trợ, nhất là việc hỗ trợ các cây, con, mô hình mới, nâng cao hiệu quả trên diện tích canh tác, diện tích nhà lưới, nhà kính được mở rộng để sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghệ cao. Chỉ đạo chuyển đổi diện tích lúa, cói, đất xấu, đất xa sử dụng kém hiệu quả sang làm các mô hình, trồng cây có giá trị kinh tế cao. Tiếp tục chỉ đạo tích tụ, tập trung đất đai xây dựng cánh đồng lớn, đẩy mạnh ứng dụng cơ giới hóa đồng bộ trong sản xuất nông nghiệp, góp phần nâng cao năng suất lao động, hạ giá thành sản phẩm, thúc đẩy chuyển dịch lao động trong nông thôn. Chỉ đạo chuyển đổi 673,78 ha đất canh tác lúa, cói kém hiệu quả sang sản xuất trang trại, gia trại tổng hợp; cải tạo được 533,15 ha vườn tạp để trồng cây ăn quả có giá trị kinh tế; chỉ đạo thâm canh cói trong vùng quy hoạch, tạo nguyên liệu sản xuất các mặt hàng tiêu thủ công nghiệp (TTCN), sản lượng cói bình quân giai đoạn 2016 - 2019 đạt 12.100 tấn/năm. Giai đoạn 2016-2019 thực hiện hỗ trợ trong sản xuất, số tiền 16,14 tỷ đồng.

Chỉ đạo phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm gắn với phòng, chống dịch bệnh, nhất là dịch lở mồm long móng, dịch tả lợn Châu Phi. Toàn huyện có 997 trang trại, trong đó: 712 trang trại tổng hợp, 197 trang trại thủy sản, 07 trang trại trồng trọt, 48 trang trại nuôi lợn công nghiệp với quy mô bình quân trên 530 con/trang trại, có 33 trang trại nuôi gia cầm, bình quân 6,5 nghìn con/trang trại. Tỷ trọng giá trị sản xuất ngành chăn nuôi trong nông nghiệp năm 2020 ước đạt 38%.

Lĩnh vực khai thác và nuôi trồng thủy sản tiếp tục được quan tâm và có bước phát triển. Tốc độ tăng giá trị sản xuất ngành thủy sản bình quân hàng năm đạt 3,9%. Tổng giá trị sản xuất năm 2019 đạt 181,1 tỷ đồng, năm 2020 ước đạt 185,8 tỷ đồng, (tăng 21,1% so với năm 2015) thí điểm nuôi tôm thẻ chân trắng thâm canh công nghệ cao trong nhà kính, cho năng suất, sản lượng, giá trị cao.

Hệ thống công trình thủy lợi, giao thông nội đồng của các xã đã được đầu tư xây dựng tương đối hoàn chỉnh và đồng bộ, đáp ứng tốt nhu cầu tưới, tiêu phục vụ sản xuất và phòng, chống thiên tai, diện tích gieo trồng được tưới, tiêu chủ động đạt 94,85%.

- Thực hiện tốt các chính sách đối với người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội; tỷ lệ lao động qua đào tạo nghề đạt 58%; giải quyết việc làm mới cho 11.520 lao động; xuất khẩu lao động 1.700 người; tỷ lệ hộ nghèo năm 2019 giảm còn 2,18%, hộ cận nghèo 11,29%; thực hiện tốt các chính sách đối với gia đình có công với cách mạng, các đối tượng bảo trợ xã hội. Thực hiện tốt Quyết định số 22/2013/QĐ-TTg, ngày 26/4/2013 của Thủ tướng Chính phủ về hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở, kết quả đã giải ngân cho 1.383 hộ, số tiền 44.320 triệu đồng, hoàn thành xây dựng nhà ở mới cho 843 hộ, cải tạo nhà ở cho 540 hộ.

- Chỉ đạo điều hành chi ngân sách đáp ứng kịp thời các nhiệm vụ trên tất cả các lĩnh vực và các chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế, tạo sự ổn định về mặt kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trên địa bàn huyện. Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm toán và thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm toán.

- Giải quyết chế độ chính sách cho 384 người hoạt động không chuyên trách cấp thôn thôn đảm nhiệm chức danh do việc sáp nhập để thành lập thôn, tiểu khu mới, sát nhập xã, tổng số tiền chi trả là 2.044.482.000 đồng.

### **3. Nhóm Nghị quyết về kế hoạch đầu tư, tài chính.**

Xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp nhiều công trình, điểm nổi bật là: Kè sông Hưng Long, xây mới chợ Thị trấn Nga Sơn, nhà truyền thống, nhà bia nơi thành lập Huyện ủy lâm thời, trường THCS Chu Văn An, nâng cấp, chỉnh trang một số tuyến đường giao thông khu vực Thị trấn, làm cho Thị trấn Nga Sơn trở nên khang trang, sạch đẹp, được nhân dân trong và ngoài huyện đánh giá cao. Ngoài ra còn chỉ đạo xây dựng nhiều công trình phục vụ sản xuất, đời sống nhân dân

như: công sở, trường học, nhà văn hóa, hệ thống đường giao thông, thủy lợi nội đồng...tỷ lệ nhà dân xây dựng kiên cố đạt 92,3%; tỷ lệ đô thị hóa đạt 10%. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội ước đạt 8.669 tỷ đồng, trong đó: vốn ngân sách Trung ương 351 tỷ đồng, chiếm 4%; vốn ngân sách địa phương 1.048,2 tỷ đồng, chiếm 12,1%; vốn doanh nghiệp và dân cư 7.269,8 tỷ đồng, chiếm 83,9%. Nhờ việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng tương đối đồng bộ, hiện đại, làm cho diện mạo nông thôn trên địa bàn huyện có nhiều khởi sắc.

#### **4. Nhóm nghị quyết về nội dung quan trọng khác.**

##### **4.1. Thực hiện Nghị quyết số 20/2016/NQ-HĐND ngày 8/12/2016 về nhiệm vụ phát triển Kinh tế- xã hội năm 2017.**

UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn phối hợp với MTTQ và các đoàn thể; các cấp ủy đảng, chính quyền các xã, thị trấn, cụ thể hóa Nghị quyết bằng các chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện. Kết quả: Tốc độ tăng giá trị sản xuất đạt 13,5%; cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, giảm tỷ trọng khu vực nông nghiệp, tăng tỷ trọng khu vực công nghiệp-xây dựng và dịch vụ. Cụ thể: Nông nghiệp chiếm 28,9%, giảm 2,1%; công nghiệp – xây dựng chiếm 41%, tăng 1,3%; dịch vụ thương mại chiếm 30,1%, tăng 0,8%. Thu nhập bình quân đầu người đạt 28,5 triệu đồng/người, đạt 100,7% KH, tăng 3,9% triệu đồng/ người. Tổng đầu tư xã hội 1.700 tỷ đồng, đạt 100% KH. Xuất khẩu đạt 110,6 triệu USD, đạt 100,5% KH. Thu ngân sách ước đạt 300 tỷ đồng. Bình quân thu nhập/ha canh tác đạt 109,4 triệu/ha, đạt 101,3% KH.

##### **4.2. Thực hiện Nghị quyết số 34/2016/NQ-HĐND ngày 8/12/2016 về việc đặt tên 16 tuyến đường trên địa bàn Thị trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn.**

UBND huyện đã giao cho Phòng Kinh tế & Hạ tầng chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Thông tin tham mưu văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện. Tổ chức khảo sát các tuyến đường, lựa chọn tên đường phù hợp và hoàn thành việc lắp đặt tên cho 16 tuyến đường của Thị trấn Nga Sơn vào tháng 12/2016, theo đúng tinh thần của Nghị quyết.

##### **4.3. Thực hiện Nghị quyết số 74/NQ-HĐND ngày 7/12/2017 về Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2018.**

UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban, chuyên môn phối hợp với UBMTTQ và các đoàn thể; các cấp ủy đảng, chính quyền các xã, thị trấn đã cụ thể hoá bằng chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện và đạt kết quả khá toàn diện. Kết quả: Tốc độ tăng giá trị sản xuất đạt 13,5 %. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực, giảm tỷ trọng khu vực nông nghiệp, tăng tỷ trọng khu vực công nghiệp - xây dựng và dịch vụ. Cụ thể: nông nghiệp chiếm 28,4 % giảm 0,5%; công nghiệp - xây dựng chiếm 41,2%, tăng 0,2%; dịch vụ thương mại chiếm 30,4% tăng 0,3 % so với cùng kỳ. Thu nhập bình quân đầu người đạt 34,1 triệu đồng/người đạt 100,3 % KH, tăng 5,6 triệu đồng/người so với cùng kỳ.

#### **4.4. Thực hiện Nghị quyết số 116/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 về kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội năm 2019.**

UBND huyện đã chỉ đạo các phòng, ban chuyên môn phối hợp với MTTQ và các đoàn thể; các cấp ủy đảng, chính quyền các xã, thị trấn, cụ thể hóa Nghị quyết bằng các chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện. Kết quả: Tốc độ tăng giá trị sản xuất ước đạt 13,7% (mục tiêu 13,5%). Cơ cấu giữa các ngành: nông - lâm- thủy sản: 23,7%, giảm 1,4% CK; công nghiệp - TTCN - xây dựng: 44,8%, tăng 0,8% CK; dịch vụ - thương mại: 31,5%, tăng 0,6% CK; thu nhập bình quân đầu người đạt 44,1 triệu đồng/người/năm, tăng 5,7 triệu đồng/người so CK; bình quân giá trị sản phẩm thu hoạch trên 01ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản đạt 165,5 triệu đồng/ha, đạt 122,6% KH, tăng 8,6% CK (tăng 13,1 triệu đồng/ha). Tổng vốn đầu tư xây dựng cơ bản ước đạt 1.790 tỷ đồng, đạt 105,3% KH. Thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội đối với người có công, gia đình chính sách, đối tượng bảo trợ xã hội và hộ nghèo.

### **III. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN.**

#### **1. Những khó khăn, vướng mắc, hạn chế trong tổ chức thực hiện các Nghị quyết..**

- Thực hiện nhóm Nghị quyết về quy hoạch: Công tác quản lý nhà nước về đất đai, quy hoạch còn hạn chế; việc giải quyết tồn đọng đất ở, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp cho nhân dân chưa đạt kế hoạch; ô nhiễm môi trường, an toàn thực phẩm ở một số đơn vị chưa được quan tâm chỉ đạo, có thời điểm chưa đáp ứng được mong muốn của nhân dân.

- Thực hiện Nghị quyết số 29/2016/NQ-HĐND ngày 8/12/2016: UBND huyện đã có những cơ chế hỗ trợ, tuy nhiên phát triển TTCN còn hạn chế, nhất là hàng TTCN từ nguyên liệu cói. Hoạt động của một số doanh nghiệp hiệu quả chưa cao, thành lập mới doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, hoạt động của một số Hợp tác xã nông nghiệp kém hiệu quả. Kêu gọi đầu tư vào các cụm làng nghề, cụm công nghiệp chưa đạt mục tiêu đề ra. Chưa xây dựng được thương hiệu cho một số sản phẩm của huyện.

- Thực hiện Nghị quyết đầu tư các dự án: Công tác chuẩn bị đầu tư một số dự án còn kéo dài, tiến độ thi công và quyết toán một số công trình còn chậm, nợ xây dựng cơ bản ở một số xã còn cao.

#### **2. Nguyên nhân của những hạn chế.**

Một số cấp ủy, chính quyền cơ sở chưa sâu sát, chưa quyết liệt, còn lúng túng trong việc cụ thể hoá các nghị quyết. Công tác quản lý nhà nước của một số đơn vị còn hạn chế, thiếu quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành. Sự phối hợp giữa cơ sở với các cơ quan, ban, ngành trong giải quyết một số công việc chưa tốt. Năng lực, trách nhiệm của một số cán bộ, kể cả người đứng đầu còn hạn chế, chưa năng động, sáng tạo trong công việc được giao, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ còn cầm chừng, thiếu quyết liệt.

#### IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TIẾP TỤC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC NGHỊ QUYẾT CỦA HĐND TỈNH.

**1. Thực hiện Nghị quyết về quy hoạch:** Tăng cường quản lý đất đai theo quy hoạch, kế hoạch; sử dụng hiệu quả tài nguyên đất; chỉ đạo xử lý nghiêm các vi phạm, không để lấn chiếm, tự ý làm các mô hình kinh tế không đúng quy hoạch, làm tốt công tác bồi thường giải phóng mặt bằng các dự án. Tập trung chỉ đạo giải quyết tồn đọng đất ở và hoàn thành cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nông nghiệp. Tăng cường quản lý việc khai thác nước ngầm, nước mặt, xả nước thải ra môi trường. Xây dựng 02 nhà máy nước sạch tại xã Nga Thắng và Nga Thiện; cụm công nghiệp gắn với cảng bốc dỡ tổng hợp Lạch Sung

**2. Thực hiện Nghị quyết về cơ chế, chính sách:** Nghiên cứu ban hành mới một số đề án hỗ trợ trong lĩnh vực TTCN, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho nhân dân đẩy mạnh sản xuất TTCN, tạo việc làm, tăng thu nhập; đầu mối, kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư sản xuất trên địa bàn huyện; Chỉ đạo rà soát các đề án đã ban hành, ban hành đề án mới hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, nhất là nông nghiệp công nghệ cao, công nghiệp chế biến; kêu gọi và khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Tiếp tục sửa đổi, bổ sung, ban hành thêm một số đề án hỗ trợ cho các xã xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; Thực hiện tốt các chính sách đối với người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội, các chương trình giảm nghèo...

**3. Thực hiện Nghị quyết về đầu tư các dự án:** Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng hạ tầng khu dân cư phía bắc Trường THPT Ba Đình, khu dân cư hai bên đường Từ Thức kéo dài nối với quốc lộ 10. Quy hoạch và triển khai xây dựng khu dân cư và dịch vụ tổng hợp Trường Trung cấp nghề và Trung tâm Giáo dục Thường xuyên cũ; khu dân cư đô thị bắc Chi nhánh Điện, phía đông làng nghề, quy hoạch đầu tư xây dựng khu dân cư phía Bắc trường Mầm Non Nga Yên; tiếp tục kè sông Hưng Long giai đoạn 2 gắn với phát triển khu dân cư đô thị 2 bờ sông Hưng Long hướng ra phía đông; khu dân cư Đượng Thông; đầu tư xây dựng tuyến đường từ bắc sông Hưng Long đi động Từ Thức, đường từ Chi nhánh điện đi Nga Trung, đầu tư nâng cấp một số tuyến đường huyện quản lý, một số công trình thủy lợi.

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh khóa XVII của UBND huyện Nga Sơn. *h. fawt*

**Nơi nhận:**

- Sở Kế hoạch và Đầu tư ( BC);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Mai Đình Hiếu**